TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2026/QĐST-DS	*Tuyên Quang, ngày 21 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 357, 463, 466 và khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự sửa đổi bổ sung năm 2025; khoản 1 Điều 6, khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 08/2026/TLST-DS ngày 13 tháng 3 năm 2026 về việc tranh chấp Hợp đồng vay tài sản;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Cao Thị D; sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn L, xã V, tỉnh Tuyên Quang; Căn cước số 008184002933, do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C1 cấp ngày 14/11/2024.

Bị đơn: Chị Vương Thị H; sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn G (trước khi sáp nhập thôn là thôn G), xã H, tỉnh Tuyên Quang; Căn cước công dân số 002187004813, do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C1 cấp ngày 25/6/2021.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Đặng Văn C; sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn G (trước khi sáp nhập thôn là thôn G), xã H, tỉnh Tuyên Quang; Căn cước số 002085006332, do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C1 cấp ngày 25/02/2025.

2. Sự thỏa thuận của đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Chị Vương Thị H trả tiền trong Hợp đồng vay tài sản ngày 27/4/2020 cho chị Cao Thị D số tiền 95.000.000 đồng (Chín mươi năm triệu đồng).

- Phương thức trả nợ: Chia làm 01 lần.

- Thời gian và số tiền trả: Trả 95.000.000 đồng (Chín mươi năm triệu đồng) vào ngày 25/12/2026.

- Địa điểm trả tiền tại nhà chị Cao Thị D thuộc thôn T, xã V, tỉnh Tuyên Quang.

- Về trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2025, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí: Chị Vương Thị H chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.375.000 đồng (hai triệu ba trăm bảy mươi năm nghìn đồng). Trả lại cho chị Cao Thị D số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đã nộp là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000447 ngày 12 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8, 36 và Điều 72 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND Khu vực 5 - Tuyên Quang;
- Phòng THADS Khu vực 5 - Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, AV.

THẨM PHÁN

Hà Mạnh Cường